

● 45. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Làm quen với việc đọc, viết số đo độ dài có hai tên đơn vị đo.
- Làm quen với việc đổi số đo độ dài có hai tên đơn vị đo thành số đo độ dài có một tên đơn vị đo (nhỏ hơn đơn vị đo còn lại).
- Củng cố phép cộng, phép trừ các số đo độ dài.
- Củng cố cách so sánh các độ dài dựa vào số đo của chúng.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Kiểm tra bài cũ

GV kiểm tra xem HS đã thuộc bảng đơn vị đo độ dài chưa rồi cho HS củng cố bằng cách đọc bảng đơn vị đo độ dài theo thứ tự từ lớn đến nhỏ hoặc từ nhỏ đến lớn ; đọc từ một đơn vị đo bất kì nào đó theo chiều lớn dần hoặc nhỏ dần.

2. GV tổ chức cho HS làm bài tập

Bài 1 : GV giúp HS hiểu kĩ bài mẫu rồi tự làm bài. Chẳng hạn :

a) GV nêu vấn đề như ở khung của bài 1a), sau đó cho một vài HS nêu lại.

b) GV nêu lại mẫu viết ở dòng thứ nhất trong khung của bài 1b).

$$3\text{m } 4\text{dm} = 30\text{dm} + 4\text{dm} = 34\text{dm}$$

GV nêu tiếp mẫu viết ở dòng thứ hai trong khung của bài 1b) :

$$3\text{m } 4\text{cm} = 300\text{cm} + 4\text{cm} = 304\text{cm}$$

Sau đó GV cho HS tự làm các câu ở cột bên phải rồi chữa bài.

Bài 2 : GV cho một vài HS lên làm ở bảng rồi GV chữa bài.

Bài 3 : GV tổ chức cho HS suy nghĩ để tìm cách giải câu thứ nhất của bài :

$$6\text{m } 3\text{cm} \dots 7\text{m}$$

HS có thể nêu nhiều cách làm khác nhau. Chẳng hạn : 6m 3cm gồm 6m và thêm 3cm nữa nhưng không đủ để thành 7m. Vậy $6\text{m } 3\text{cm} < 7\text{m}$.

HS cũng có thể nêu cách làm như đã làm ở bài 1b) :

Đổi $6\text{m } 3\text{cm} = 603\text{cm}$

$7\text{m} = 700\text{cm}$

Từ đó suy ra được : $6\text{m } 3\text{cm} < 7\text{m}$.

GV nhận định về từng cách làm, giúp HS tự tin để làm các câu tiếp theo.

– Cuối cùng GV chữa bài.

Chú ý : GV dặn HS chuẩn bị đồ dùng cho tiết sau :

- Mỗi em một thước thẳng (loại 20cm hoặc 30cm bằng nhựa mà HS thường dùng), chọn thước có các vạch chia đến xăng-ti-mét rõ ràng.
- Mỗi nhóm 5, 6 em chuẩn bị thêm 1 thước mét (hoặc thước dây).

● 46. THỰC HÀNH ĐO ĐỘ DÀI

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Biết dùng thước và bút để vẽ các đoạn thẳng có độ dài cho trước.
- Biết cách đo một độ dài, biết đọc kết quả đo.
- Biết dùng mắt ước lượng độ dài một cách tương đối chính xác.

B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Thước thẳng học sinh và thước mét (GV dặn HS chuẩn bị như đã ghi ở cuối tiết học trước).

C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1 : GV giúp HS tự vẽ được các độ dài như trong bài yêu cầu. Chẳng hạn, khi vẽ đoạn thẳng AB dài 7cm :

– GV nêu vấn đề : "Vẽ đoạn thẳng AB có độ dài 7cm" rồi yêu cầu HS suy nghĩ, sau đó nêu cách vẽ. HS có thể nêu nhiều cách vẽ khác nhau. Ví dụ :

Cách 1 : Tựa bút trên thước thẳng kẻ một đoạn thẳng bắt đầu từ vạch có ghi số 0 đến vạch có ghi số 7. Nhấc thước ra, ghi chữ A và B ở hai đầu đoạn thẳng. Ta có đoạn thẳng AB dài 7cm.